

Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

Vũng Tàu, ngày 06 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 702/2024/TLST-HNGĐ ngày 03/12/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Lê Văn T, sinh năm 1987.

Hộ khẩu thường trú: phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Địa chỉ: N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Bà Phạm Thị X, sinh năm 1979.

Địa chỉ: S, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Người yêu cầu ông Lê Văn T và bà Phạm Thị X, cư trú tại phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định tại khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ông Lê Văn T và bà Phạm Thị X thừa nhận tự nguyện đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, được Ủy ban nhân dân phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 103/2015, quyển số 01/2015, ngày đăng ký 29/12/2015, nên hôn nhân giữa ông Lê Văn T và bà Phạm Thị X là hợp pháp.

Về quan hệ hôn nhân: Các bên đương sự đều thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên thuận tình ly hôn và việc ly hôn không nhằm mục đích tẩu tán tài sản hay trốn tránh nghĩa vụ với người khác.

Về con chung: Ông Lê Văn T và bà Phạm Thị X xác định vợ chồng có một con chung là Lê Hoàng Khánh Ngọc, sinh ngày 13/01/2016. Ông Lê Văn T và bà Phạm Thị X thỏa thuận giao cháu Lê Hoàng Khánh Ngọc cho bà Phạm Thị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Lê Văn T cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng bắt đầu từ tháng 01/2025 đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Văn T và bà Phạm Thị X không yêu cầu giải quyết.

Xét thấy, các bên đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn T và bà Phạm Thị X thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao con chung là Lê Hoàng Khánh Ngọc, sinh ngày 13/01/2016 cho bà Phạm Thị X trực tiếp nuôi con đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con, ông Lê Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng (mỗi tháng ba triệu đồng), bắt đầu từ tháng 01/2025 đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

*Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.*

Sau khi ly hôn, ông Lê Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Văn T và bà Phạm Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Ông Lê Văn T và bà Phạm Thị X mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền

tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004682 và số 0004683 ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Ông Lê Văn T và bà Phạm Thị X đã nộp xong lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TP.Vũng Tàu, tỉnh BR-VT;
- UBND P.Thống Tam, TP.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP.Vũng Tàu, tỉnh BR-VT;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Việt Hà**